Con đường phát triển đô thị hóa của Hàn Quốc

Đô thị hóa là quá trình dân số tập trung về đô thị, là giai đoạn lịch sử mà bất kỳ một quốc gia nào trên thế giới đều phải trải qua trong tiến trình công nghiệp hóa. Tiến trình đô thị hóa và phát triển kinh tế có mối quan hệ mật thiết với nhau. Do đó, khi xây dựng những chính sách liên quan tới sự phát triển đô thị hóa, cần thiết phải phù hợp với điều kiện của khu vực, phù hợp với thực tế phát triển.

Đô thị hóa Hàn Quốc là động lực thúc đẩy cho nền kinh tế Hàn Quốc phát triển, là động lực để thúc đẩy việc điều chỉnh cơ cấu công nghiệp của Hàn Quốc, nó không chỉ mang lại hiệu quả điều chỉnh hướng phát triển kinh tế, mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc đổi mới và kích hoạt các nhu cầu khác trong nước. Trong vòng 30 năm, đất nước Hàn Quốc cơ bản đã thực hiện được tiến trình đô thị hóa, xứng tầm với các quốc gia Âu Mỹ. Con đường đô thị hóa của Hàn Quốc có thể phải dùng đến từ "mô hình rút ngắn" để miêu tả, nó không thỉ thể hiện ở thời gian, mà còn thể hiện ở cả không gian.

I. Đô thị hóa phát triển

Sự phát triển của thành phố Busan là hình ảnh thu nhỏ của đô thị hóa Hàn Quốc. Từ năm 1876 trở lại đây, Busan đã trở thành cảng biển quốc tế đầu tiên ở Hàn Quốc và dần trở thành trung tâm thương mại nước ngoài vào thời điểm đó. Đến năm 1936, dân số Busan vào khoảng hơn 200 nghìn người, cùng với lượng lớn dân số đổ về thành phố, đến năm 1955 dân số Busan đã là hơn 1 triệu người. Đầu những năm 60, chính sách phát triển kinh tế của Hàn Quốc đã thu hút lực lao động từ ngành nông nghiệp, ngư nghiệp tại các khu vực xung quanh đổ dồn về thành phố, đến năm 1972, quy mô dân số thành phố Busan đã lên tới 2 triệu người, đến năm 1979 là 3 triệu người, năm 1994 là gần 4 triệu người, Busan đã trở thành thành phố lớn thứ 2 ở Hàn Quốc và trở thành thành phố lớn mang tính quốc tế. Nhưng cùng với việc lực lao động tập trung nhiều vào ngành công nghiệp đã khiến cho tình hình chung dần mất đi lực cạnh tranh và họ phải di chuyển đi nơi khác, sau năm 1995 dân số Busan bắt đầu giảm xuống, đến nay quy mô chỉ còn vào khoảng 3,6 triệu người.

Tiến trình đô thị hóa Hàn Quốc trải qua 3 mốc thời gian quan trọng: Một là năm 1968, lượng dân số vùng nông thôn Hàn Quốc sụt giảm; Hai là năm 1977, dân số đô thị Hàn Quốc đã vượt xa vùng nông thôn; Ba là năm 1990, tỷ lệ dân số đô thị Hàn Quốc đã đạt 74,4%.

Căn cứ vào 3 thời điểm nêu trên, có thể thấy tiến trình đô thị hóa của Hàn Quốc chia làm 3 giai đoạn:

Một là, giai đoạn khởi động và tăng trưởng. Năm 1960, được xem là năm Hàn Quốc bắt đầu tiến trình đô thị hóa. Do sự biến động về dân số đã gây ra hỗn loạn trong xã hội nên cũng tại thời điểm này, Chính phủ Hàn Quốc đã tiến hành xiết chặt công tác quản lý, đồng thời bắt đầu quy hoạch bố cục hiện đại hóa kinh tế.

Nhưng sự tăng trưởng chỉ thực sự bắt đầu trong khoảng thời gian từ năm 1968 - 1977, trong giai đoạn này, sự ra đời của cơ giới hóa đã du nhập vào trong sản xuất nông nghiệp tại Hàn Quốc, thúc đẩy năng lượng sản xuất của ngành nông nghiệp Hàn Quốc tăng lên đáng kể. Đồng thời, một lượng lớn lực lao động vùng nông thôn Hàn Quốc đã bị dư thừa. Để thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế lần thứ 4, Chính phủ Seoul đã cho xây dựng một loạt các khu công nghiệp tại hơn 20 điểm ở Thủ đô Seoul và đã trở thành cơ hội cho người lao động vùng nông thôn kéo về Thủ đô tìm việc. Trong thời gian này, đô thị hóa dần hình thành và chủ yếu tập trung quanh khu vực Thủ đô và bờ biển Đông Nam.

Hai là, giai đoạn tăng tốc. Thời gian từ năm 1977 đến năm 1990. Trong khoảng thời gian này, tình hình lạm phát ở Hàn Quốc đã được kiểm soát hiệu quả, năng lực của các doanh nghiệp trong nước đã được cải thiện rõ rệt, sức cạnh tranh của các sản phẩm xuất khẩu đã được tăng cường. Nền kinh tế phát triển đã thúc đẩy tiến trình đô thị hóa Hàn Quốc diễn ra nhanh hơn. Dưới sự hướng dẫn của các chính sách mà Chính phủ ban hành, tiến trình đô thị hóa bắt đầu tiến triển từ các thành phố lớn, đến những thành phố vừa và những thành phố mới, dân số cũng được phân rải từ trung tâm Thủ đô cho đến vùng ngoại ô, diện tích của những thành phố cũng ngày càng mở rộng hơn.

Ba là, giai đoạn sau khi phát triển đô thị hóa, giai đoạn này là từ năm 1990 cho đến nay. Từ đầu năm 90, tốc độ tăng trưởng dân số đô thị Hàn Quốc đã chậm lại một cách rõ rệt. Từ việc dân số tăng với số lượng khoảng hàng triệu người mỗi năm, đã giảm xuống chỉ còn 450 nghìn người mỗi năm, đến cuối năm 2000, mức độ dân số giảm xuống chỉ còn 350 nghìn người mỗi năm. Nguyên nhân khiến cho số lượng dân số giảm là bởi sự lão hóa nhanh chóng của dân số vùng nông thôn, ngoài ra, một trong những nguyên nhân quan trọng là do hệ thống thông tin hóa phát triển, nên đã khiến cho cơ cấu lao động tại đô thị có sự thay đổi đáng kể.

II. Mô hình phát triển kinh tế quyết định bố cục đô thị hóa

Để phát triển kinh tế, Hàn Quốc đã tối ưu hóa việc phân bổ các nguồn lực, bố cục ngành công nghiệp phải theo hướng tập trung cao độ. Các thành phố lớn và thành phố mới ở Hàn Quốc cơ bản đã tập trung tại những địa điểm có trục giao thông, những cảng biển quan trọng, khu vực đô thị, khu trung tâm công nghiệp.

Đối với lưu lượng nhân khẩu nông thôn đổ dồn về thành phố, Chính phủ Hàn Quốc luôn tăng cường ban hành các chính sách hướng dẫn. Từ các chính sách cưỡng chế lưu động vào những năm 60, cho đến chính sách phân bố lưu động vào nửa đầu những năm 70, sau đó là những chính sách tị nạn, chính sách xây dựng và mở rộng, những chính sách này đã giúp cho lượng lớn nhân khẩu lưu động tại đất nước Hàn Quốc, mặc dù diễn ra trong nhiều thập kỷ nhưng không xảy ra bất cứ tình trạng nào gây bất ổn lớn cho xã hội. Đặc biệt là đầu năm 1970, Chính phủ Hàn Quốc đã đề xuất việc xây dựng các thành phố vệ tinh bao quanh

khu vực Thủ đô và đề xuất xây dựng 5 khu dân cư lớn tại những thành phố mới vào năm 1990, qua đó sẽ giảm áp lực trong tiến trình phát triển Seoul.

Tuy nhiên, nền kinh tế hiện đại hóa của Seoul cũng bắt đầu phải đối mặt với với tình trạng thiếu nguồn lực và tài chính, nên chỉ còn cách phải đưa ra những lựa chọn chuẩn xác đối với từng vị trí địa lý và điều kiện phát triển sao cho phù hợp và mang lại hiệu quả nhất. Chính việc làm này đã trực tiếp dẫn đến sự mất cân bằng trong tiến trình phát triển đô thị hóa về sau. Điển hình là khu vực Gyeongsang, nơi mà có khoảng một nửa số tổng thống Hàn Quốc được sinh ra, khu vực này đã được Chính phủ quan tâm đầu tư và xây dựng hạ tầng. Đây là nguyên nhân quan trọng gây ra sự mất cân bằng trong tiến trình phát triển đô thị hóa của Hàn Quốc. Hiện nay, khoảng 1/4 dân số Hàn Quốc đang tập trung tại Seoul, trong đó bao gồm có 6 thành phố lớn là: Seoul, Busan, Daegu, Incheon, Daejeon, Gwangju, dân số tại những thành phố này chiếm hơn 1 nửa so với tổng số nhân khẩu trên cả nước.

Hàn Quốc đã trải qua giai đoạn cải cách xã hội sâu sắc, lượng lớn nhân khẩu lưu động mãi cho đến năm 1980 mới giảm dần. Sự lưu động nhân khẩu đã làm cân bằng xã hội, người dân từ nông thôn đổ về thành phố, cơ bản đã giúp cho vị trí kinh tế xã hội được nâng lên. Mặc dù sẽ phải trải qua giai đoạn khó khăn trong một thời gian ngắn, nhưng người dân Hàn Quốc luôn có niềm tin vào cuộc sống sẽ được cải thiện trong tương lai. Do đó, ở đất nước Hàn Quốc không xảy ra tình trạng thất nghiệp trên quy mô lớn, hay xuất hiện những hiện tượng tiêu cực tại những khu nghèo giống như các quốc gia khác vẫn gặp phải trong tiến trình phát triển đô thị hóa .

III. Những lo lắng khi phát triển đô thị hóa nhanh chóng

Công tác quy hoạch và sử dụng không gian giao thông của Hàn Quốc có những nét đặc trưng riêng. Về phương diện xây dựng đường cao tốc giữa các thành phố đã được Chính phủ Hàn Quốc chú trọng đầu tư nhiều và thực hiện rất tốt. Tuy nhiên, đường sá tại một số những khu vực thành phố cũ vẫn còn chật hẹp, điểm đỗ xe thiếu nghiêm trọng, trên các trục đường chính, người ta luôn chiếm lĩnh làn đường bên phải để làm bãi đậu xe, việc làm này đã tạo áp lực cho giao thông. Mật độ dân số dày đặc cũng khiến cho giao thông bị tắc nghẽn nghiêm trọng, nhất là vào những ngày lễ tết quan trọng, việc di chuyển phương tiện giữa các thành phố luôn gặp khó khăn và đường cao tốc cũng nằm trong tình trạng bị tê liệt.

Ngoài ra, do dân số đô thị tăng nhanh trong khoảng thời gian ngắn, mật độ tập trung cao đã khiến cho giá nhà đất trong thành phố tăng theo, điển hình là Seoul và nhiều thành phố lớn khác. Bắt đầu từ năm 2007, thị trường bất động sản Hàn Quốc đã dần hạ nhiệt, quy mô giao dịch tiếp tục giảm, một số bộ phận người dân tham gia đầu tư bất động sản đã phải chịu tổn thất nặng nề bởi những khoản vay đầu tư, họ gần như không có khả năng trả nợ cho ngân hàng, thực trạng này đã trở thành những vấn đề nổi bật trong xã hội Hàn Quốc. Hiện nay, tình trạng nợ

và không có khả năng chi trả cho ngân hàng của các hộ gia đình và sự suy thoái của thị trường bất động sản đang là những nguyên nhân chính làm thị trường của Hàn Quốc hạn chế phát triển.

Dương Minh
Nguồn: http://www.newsccn.com
(Trang web: Tin tức xây dựng Trung Quốc)
ND: Bích Ngọc